Lê Lợi (1915 - 1968)

Lê Thái Tổ (tên thật: Lê Lợi; 1385 - 1433), anh hùng dân tộc, lãnh tụ cuộc Khởi nghĩa Lam Sơn, giải phóng đất nước khỏi sự đô hộ của nhà Minh, vị vua khai sáng nhà Hậu Lê. Sinh ngày 6.8 năm Ất Sửu, tức ngày 10.9.1385 tại quê mẹ (Trịnh Thị Ngọc Hương) ở làng Chủ Sơn, huyện Lôi Dương, nay là Thọ Xuân, Thanh Hoá. Tổ 3 đời của Lê Lợi là Lê Hối vốn làm nghề dạy học. Lê Hối dời nhà đến Lam Sơn (xã Xuân Lam, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá) lập nghiệp, Lê Lợi thừa nghiệp của ông (Lê Đinh) và cha (Lê Khoáng) trở thành một hào trưởng lớn vùng Lam Sơn. Lê Lợi vừa lớn lên đã chứng kiến sự xâm lược của đế chế Minh hùng mạnh và cuộc kháng chiến thất bại của nhà Hồ.

Trong những năm đầu thời thuộc Minh, Lê Lợi nung nấu một ý chí kiên cường,

một hoài bão lớn diệt giặc cứu nước. Đầu năm Bính Thân (1416), Lê Lợi với 18 người cùng tâm huyết và chí hướng trong đó có Nguyễn Trãi, tổ chức hội thề ở Lũng Nhai, chuẩn bị về tổ chức và lực lượng cho cuộc khởi nghĩa. Anh hùng, hào kiệt từ bốn phương bí mật kéo về Lam Sơn tụ nghĩa. Đầu năm Mậu Tuất (1418), Lê Lợi giương cao cờ nghĩa, tự xưng Bình Định Vương, phát động Khởi nghĩa Lam Sơn. Từ tháng 10.1424, khởi nghĩa Lam Sơn chuyển hướng chiến lược, vào xây dựng căn cứ chiến lược ở Nghệ An, rồi phát triển ra Bắc và trở thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc quy mô cả nước.

Tháng 11.1426, sau gần 9 năm chiến đấu gian khổ, từ một đội quân du kích nhỏ bé, nghĩa quân đã trở thành một đội quân hùng mạnh. Sau một loạt chiến thắng vang dội (Tốt Động - Chúc Động, Chi Lăng - Xương Giang) và đánh tan 2 đạo quân Minh tiếp viện, với kế sách vừa bao vây, vừa thuyết phục dụ hàng, Lê Lợi đã buộc quân Minh cố thủ trong thành Đông Quan phải cam chịu thất bại, rút quân về nước.

Lê Long Đĩnh (1005-1009)

PRINT

TaiLieu.vn

Niên hiệu: Ư'ng Thiên (1006-1007); Cảnh Thuỵ (1008-1009)

Long Đĩnh là người bạo ngược, tàn ác như Kiệt, Trụ ở bên Tàu. Khi đã giết anh, chiếm được ngôi vua, Long Đĩnh càng tàn bạo. Vua hay lấy việc giết làm trò chơi. Có những toịo nhân phải tội hình, vua cho lấy rơm tẩm dầu quấn vào người rồi đốt cho chế. Có trường hợp vua cho tù trèo lên cây cao rồi sai người chặt gốc cây đổ. Vua còn bỏ người vào sọt rồi đem thả xuống sông. Vua thích chí ngồi xem đao phủ thực hiện mệnh lệnh ác độc của mình. Có lần vua lấy mía để lên đầu nhà sư mà róc vỏ, thỉnh thoảng vờ nhỡ tay bổ dao vào đầu sư

chảy máu, trông thấy thế vua thích thú vui cười. Vào các buổi chầu, vua cho tên hề nói khôi hài, hay nhại lại lời tâu bầy của các đại thần để gây cười. Vì sống dâm dục quá độ, vua mắc bệnh không ngồi được. Bởi vậy đến buổi chầu, vua cứ nằm mà thị triều, cho nên tục gọi là Ngoạ Triều.

Long Đĩnh làm vua được 2 năm đổi niên hiệu là Cảnh Thuỵ. Năm sau (1009) thì mất, làm vua được 4 năm, thọ 24 tuổi.

Long Đĩnh mất, con tên là Sạ còn bé, đình thần nhân dịp tôn Lý Công Uẩn lên làm vua, khởi dựng sự nghiệp triều Lý hiển hách. Triều Lý và các triều đại tiếp theo sẽ được giới thiệu ở phần - Các triều đại Việt nam từ thế kỷ 11 đến thời kỳ thuộc Pháp.